



KHUNG NĂNG LỰC CÁN BỘ KIỂM LÂM TOÀN CẦU

Mô tả cô đọng những kiến thức, kỹ năng, và phẩm chất mà một cán bộ kiểm lâm giỏi, chuyên nghiệp cần có



Hỗ trợ bởi



UNIVERSAL RANGER SUPPORT ALLIANCE

Ban biên soạn:

Mike Appleton là Cố vấn cấp cao về Quản lý Khu bảo vệ của Re:wild và là Phó Chủ tịch phụ trách phát triển năng lực của Ủy ban Thế giới các Khu bảo vệ thuộc IUCN.

Erika Stanciu là Chuyên gia về Khu bảo vệ của Quỹ Propark dành cho các Khu bảo vệ ở Romania và là Phó Chủ tịch khu vực Châu Âu của Ủy ban Thế giới các Khu bảo vệ thuộc IUCN.

Bản quyền©: Liên đoàn Kiểm lâm Quốc tế và Liên minh Hỗ trợ Kiểm lâm Toàn cầu.

Trích dẫn đề nghị: Liên đoàn Kiểm lâm Quốc tế và Liên minh Hỗ trợ Kiểm lâm Toàn cầu (2023). Khung Năng lực Cán bộ kiểm lâm Toàn cầu: Mô tả cô đọng những kiến thức, kỹ năng, và phẩm chất mà một cán bộ kiểm lâm giỏi, chuyên nghiệp cần có. Liên đoàn Kiểm lâm Quốc tế và Liên minh Hỗ trợ Kiểm lâm Toàn cầu.

Ảnh bìa: Các thành viên của Đội Kiểm lâm Masungi-Bayog © Renz Perez / Masungi Georeserve Foundation Inc., một trong những đội kiểm lâm đạt Giải thưởng Kiểm lâm Quốc tế IUCN-WCPA năm 2022.

Dàn trang: Amber Lamb / Re:wild

Có sẵn tại: Liên đoàn Kiểm lâm Quốc tế và Liên minh Hỗ trợ Kiểm lâm Toàn cầu. Liên đoàn Kiểm lâm Quốc tế (IRF)

IRF được thành lập ngày 31 tháng 7 năm 1992 tại Công viên Quốc gia Peak, Vương quốc Anh. IRF cung cấp một diễn đàn toàn cầu để cán bộ kiểm lâm từ khắp nơi trên thế giới chia sẻ kinh nghiệm thành công hoặc thất bại trong việc bảo vệ di sản thiên nhiên thế giới, đồng thời thúc đẩy trao đổi thông tin và công nghệ từ các quốc gia có sự hỗ trợ mạnh mẽ của chính phủ và công chúng nhằm quản lý các khu bảo vệ, đến các quốc gia có ít sự hỗ trợ hơn. Có 165 hiệp hội kiểm lâm từ các quốc gia, tiểu bang và lãnh thổ đã liên kết với IRF. www.internationalrangers.org

Liên minh hỗ trợ kiểm lâm toàn cầu (URSA)

URSA là liên minh các tổ chức bảo tồn, hỗ trợ và thúc đẩy Liên đoàn Kiểm lâm Quốc tế xây dựng một mạng lưới các cán bộ kiểm lâm chuyên nghiệp, có năng lực và được hỗ trợ đầy đủ, những người có thể hành động hiệu quả với tư cách là người bảo vệ thế giới tự nhiên. Chúng tôi giúp họ xúc tiến thành lập các nhóm kiểm lâm toàn diện và hiệu quả, đi đầu trong việc bảo vệ thiên nhiên, con người và trái đất. Chúng tôi hỗ trợ có giới hạn thời gian và ưu tiên việc công nhận, cung cấp tài nguyên và đại diện cho các cán bộ kiểm lâm trên toàn thế giới. www.ursa4rangers.org



Dự án được thực hiện với sự hỗ trợ của Bộ Hợp tác và Phát triển Kinh tế Liên bang Đức (BMZ) thông qua Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH

Nội dung

Lời cảm ơn.....	4
Thuật ngữ và từ viết tắt.....	5
Giới thiệu	6
Tổng quan	6
Mục đích	6
Khả năng ứng dụng	8
Vai trò của cán bộ kiểm lâm.....	8
Phương pháp xây dựng khung năng lực.....	10
Khung năng lực	12
Tổng quan	12
Các Nhóm Năng lực	13
Danh mục Năng lực	14
Phần trình bày	14
Khung Năng lực Cán bộ kiểm lâm Toàn cầu (tóm tắt)	16
Khung Năng lực Cán bộ kiểm lâm Toàn cầu chi tiết	18
Sử dụng Khung năng lực.....	27
Supporting Materials	27
Applying the Competences	28
Competences, Performance Assessment and certification	28

Lời cảm ơn

Trân trọng cảm ơn các cá nhân đã đóng góp (dù vô tình hay hữu ý) vào việc biên soạn Khung Năng lực Cán bộ Kiểm lâm Toàn cầu và các cá nhân đã phản biện, nhận xét và góp ý trong quá trình chuẩn bị.

Các cá nhân sau đây đã đóng vai trò quan trọng trong việc chuẩn bị và hỗ trợ xuất bản tài liệu này: Mónica Álvarez Malvido, Olga Biegus, Mark Booton, Mara Bulea, Carlien Roodt, Rohit Singh, James Slade, Allan Valverde, Boris Vos.

Đặc biệt trân trọng cảm ơn các cá nhân đã tham gia hai cuộc tham vấn trực tuyến toàn cầu trong quá trình xây dựng khung năng lực, với những nhận xét, góp ý có giá trị cho bản thảo đầu tiên và bản thảo cuối cùng. Tổng số người tham gia là 517 người, chủ yếu là cán bộ kiểm lâm, tại 88 quốc gia trên thế giới

Trân trọng cảm ơn các cá nhân đã tham gia hội thảo trực tuyến và góp ý xây dựng bản thảo cuối cùng: Dahiru Aliyu, Angel Custodio Lazo Alvarez, Mohammed Dikko Bala, Roberta Barbosa, Crispian Barlow, Felicia Bowocale, Louise de Bruin, Andrew Campbell, Allan Crema, Paula Francisco, Kevin Garrad, Rachel Godoy, Craig Hay, Benson Kanyembo, Jose Luis Leon, Florine Leuthardt, Peter Mills, Alphonse Ndambuki, Gabriel Orozco, Steve Peach, Jhon Brando Pereira Gómez, Jomary Pineda, Tim Redford, CeCe Sieffert, Marcelo Segalerba Bourdette, Shasheen Walton, Andrew Vertzmoter, Valeria van der Westhuizen, Luis Yupa.



Danh mục viết tắt

Địa bàn hoạt động	Là khu vực vật lý nơi cán bộ kiểm lâm làm việc. Có thể là khu bảo vệ hoặc bảo tồn, hoặc khu vực hay tiểu đơn vị được quản lý khác.
CBD	Công ước về Đa dạng sinh học
Khu bảo vệ và bảo tồn	Dùng để chỉ các Khu bảo vệ (PA) và Các Biện pháp bảo tồn dựa trên khu vực hiệu quả khác (OECMs). Cũng có thể bao gồm các Khu bảo tồn bản địa và cộng đồng (ICCA) với các đội kiểm lâm chính thức.
Năng lực	Khả năng, bao gồm kiến thức, kỹ năng và thái độ mà một cá nhân cần phải có để thực hiện đầy đủ một công việc (Tổ chức Lao động Quốc tế).
Khu bảo tồn bản địa và cộng đồng (ICCA)	"Các hệ sinh thái tự nhiên và/hoặc đã được biến đổi có giá trị đa dạng sinh học và các dịch vụ sinh thái quan trọng, được bảo tồn tự nguyện bởi cộng đồng (định cư và di cư) bản địa và địa phương, bởi thông luật hoặc các biện pháp hiệu quả khác" (IUCN).
FFN	Lực lượng vì thiên nhiên.
IRF	Liên đoàn Kiểm lâm Quốc tế.
IUCN	Liên minh Bảo tồn Thiên nhiên Quốc tế.
Vũ khí ít gây chết người	"Vũ khí mà khi sử dụng theo cách thông thường, nguy cơ tử vong giảm đáng kể so với các loại súng thông thường" (Văn phòng Cao ủy Nhân quyền Liên Hợp Quốc (OHCHR)).
NGO	Tổ chức phi chính phủ.
Biện pháp bảo tồn dựa trên khu vực hiệu quả khác (OECM)	"Một khu vực mà về mặt địa lý được xác định không phải là Khu bảo vệ, được quản trị và quản lý theo phương thức nhằm đạt được kết quả lâu dài và tích cực trong việc bảo tồn đa dạng sinh học tại chỗ, với các chức năng và dịch vụ hệ sinh thái liên quan và các giá trị văn hóa, tinh thần, kinh tế xã hội và các giá trị khác có liên quan đến địa phương nếu có" (CBD).
Khu bảo vệ (PA)	"Một không gian địa lý được xác định rõ ràng, được công nhận, dành riêng và được quản lý, thông qua pháp luật hoặc các biện pháp hiệu quả khác để đạt được mục tiêu bảo tồn thiên nhiên lâu dài với các dịch vụ hệ sinh thái và giá trị văn hóa liên quan" (IUCN).
SSC	Ủy ban sinh tồn các loài thuộc IUCN.
URSA	Liên minh hỗ trợ kiểm lâm toàn cầu.
WCPA	Ủy ban thế giới các khu bảo vệ thuộc IUCN.

Giới thiệu

Tổng quan

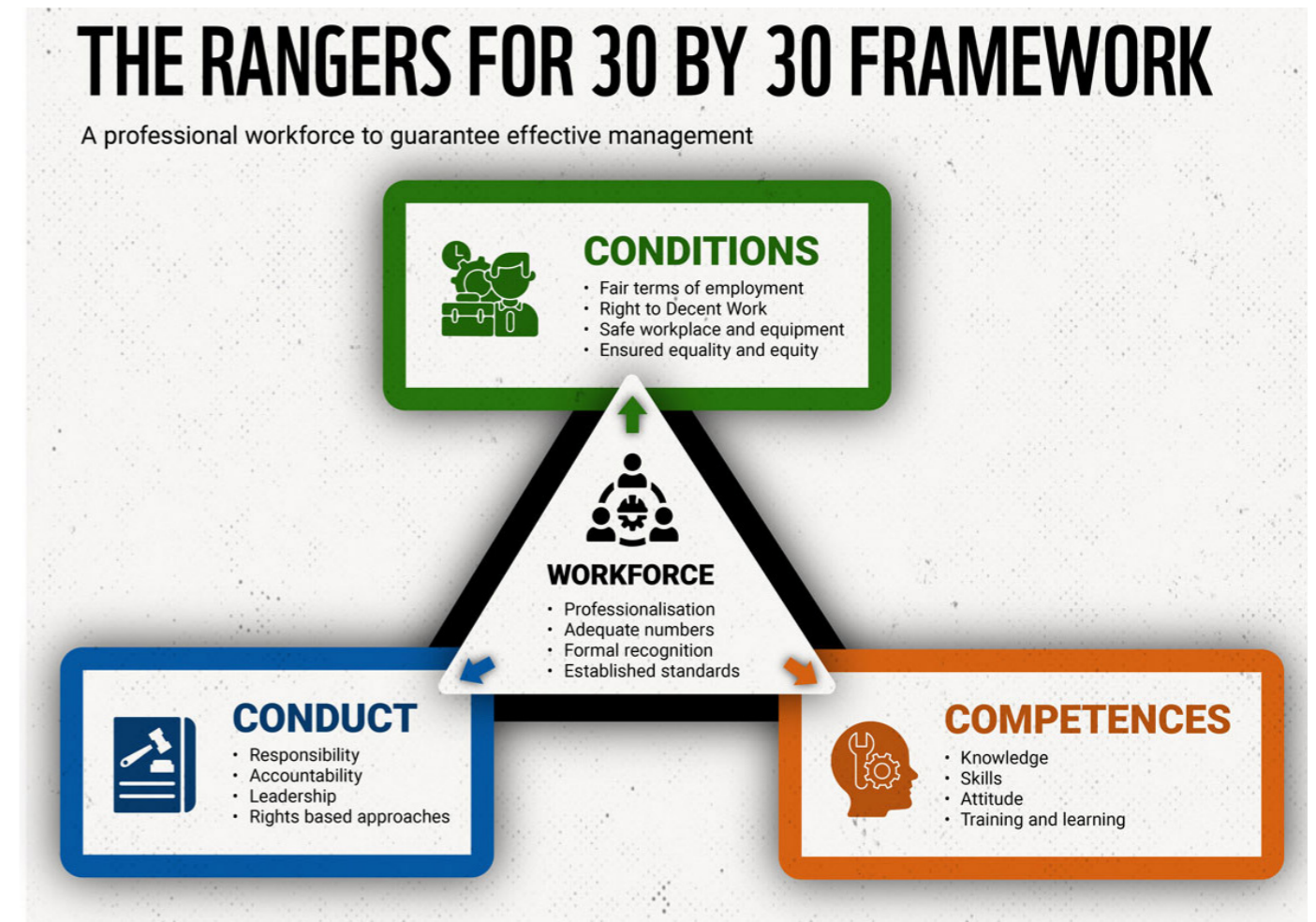
Khung Năng lực Cán bộ kiểm lâm Toàn cầu bao gồm nhóm 23 năng lực chung cần thiết cho tất cả cán bộ kiểm lâm, nhóm 7 năng lực cần thiết cho các vị trí chuyên môn và nhóm 8 năng lực khác cần thiết cho cán bộ kiểm lâm ở các vị trí lãnh đạo. Khung năng lực này được xây dựng để áp dụng chung cho cán bộ kiểm lâm (hoặc các vị trí tương đương) trên toàn thế giới, và cho bất kỳ tổ chức nào chịu trách nhiệm về kiểm lâm tại các khu bảo vệ và bảo tồn ở mọi loại hình.

Khung năng lực được xây dựng thông qua quá trình tham vấn toàn cầu, với sự đóng góp của 536 người ở 88 quốc gia, chủ yếu là cán bộ kiểm lâm, ngoài ra còn có người sử dụng lao động, đại diện của các hiệp hội kiểm lâm, và các chuyên gia xã hội, cộng đồng và nhân quyền.

Mục đích

Nhằm đáp ứng Khung đa dạng sinh học toàn cầu được thống nhất tại COP 15 Công ước Đa dạng sinh học¹, Liên minh hỗ trợ kiểm lâm toàn cầu (URSA) và Liên đoàn kiểm lâm quốc tế (IRF) đã công bố “Khung kiểm lâm 30x30”² nhằm đảm bảo có lực lượng kiểm lâm đầy đủ để hoàn thành các mục tiêu của GBF, đặc biệt là Mục tiêu³. Năng lực là một “chân kiềng” trong khung kiểm lâm này (xem hình 1).

Hình 1. Khung kiểm lâm 30x30



IRF và URSA đã công bố một loạt tiêu chuẩn và hướng dẫn để hỗ trợ áp dụng các “chân kiềng” trong khung kiểm lâm (có sẵn tại <https://ursa4rangers.org>). Khung Năng lực Cán bộ Kiểm lâm Toàn cầu được xây dựng để giải quyết “chân kiềng” về “Năng lực”, hỗ trợ quá trình chuyên nghiệp hóa cán bộ kiểm lâm và thiết lập một khung “chuẩn mực” chung về năng lực cán bộ kiểm lâm, một khung chuẩn mực mà có thể được truyền đạt rõ ràng, dễ hiểu và được tôn trọng.

Khung năng lực này được cập nhật và mở rộng từ “khung năng lực chung thiết yếu” của cán bộ kiểm lâm đã được thống nhất tại Đại hội Liên đoàn Kiểm lâm quốc tế, Vườn quốc gia Kruger, Nam Phi năm 2000.³



¹ <https://www.cbd.int/article/cop15-final-text-kunming-montreal-gbf-221222>

² <https://www.ursa4rangers.org/ursa4rangers-resources/>

³ https://www.internationalrangers.org/wp-content/uploads/Kruger-Resolution_2000_english.pdf

Khung Năng lực Cán bộ Kiểm lâm Toàn cầu cung cấp một “ngôn ngữ chung” cho công tác kiểm lâm và có 5 mục đích cụ thể:

1. Truyền đạt một cách nhất quán phạm vi trách nhiệm nghĩa vụ và mức độ chuyên nghiệp cần có của cán bộ kiểm lâm
2. Cung cấp bộ tiêu chuẩn chung toàn cầu cho người sử dụng lao động để họ xây dựng kế hoạch nhân sự, xây dựng năng lực cụ thể cho từng vị trí công việc cụ thể, viết mô tả công việc, và xây dựng quy trình tuyển dụng và đánh giá.
3. Khuyến khích các nhà tài trợ và các tổ chức khác hỗ trợ cán bộ kiểm lâm đáp ứng các tiêu chuẩn về năng lực toàn cầu và hoạt động hiệu quả trong các khu bảo vệ và bảo tồn.
4. Cung cấp cơ sở để công nhận cấp quốc tế, quốc gia và tổ chức, cung cấp tiêu chuẩn về tính chuyên nghiệp của cán bộ kiểm lâm.
5. Hướng dẫn đánh giá nhu cầu năng lực xây dựng các khóa đào tạo và bằng cấp cho cán bộ kiểm lâm.

Đối tượng sử dụng Khung năng lực Cán bộ Kiểm lâm Toàn cầu có thể bao gồm:

- **Các cơ quan giám sát lao động (ví dụ: Tổ chức Lao động Quốc tế, Liên minh Châu Âu và các bộ lao động quốc gia):** sử dụng khung năng lực làm cơ sở để công nhận chính thức nghề kiểm lâm và để đánh giá và lập kế hoạch thị trường lao động.
- **Nhà tuyển dụng cán bộ kiểm lâm:** hỗ trợ hoạch định, quản lý và phát triển nguồn nhân lực.
- **Các tổ chức kiểm lâm và cơ quan chuyên môn khác:** để quảng bá hồ sơ nghề nghiệp của cán bộ kiểm lâm, cả trong tổ chức và bên ngoài thông qua các phương tiện truyền thông và các kênh thông tin khác.
- **Các nhà tài trợ, người đề xuất và quản lý dự án:** để thiết kế và thực hiện các yếu tố liên quan đến kiểm lâm trong các dự án và kế hoạch.
- **Chuyên gia đào tạo, cơ quan đào tạo và cấp chứng nhận:** để đánh giá năng lực, xác định nhu cầu đào tạo, xây dựng chương trình đào tạo và thiết kế các hoạt động phát triển năng lực.
- **Cán bộ kiểm lâm và cộng đồng kiểm lâm:** sử dụng khung năng lực như một khuôn mẫu chung nhằm xác định các nhu cầu và cơ hội phát triển cá nhân và nghề nghiệp.

Khả năng ứng dụng

Khi sử dụng khung năng lực ở một quốc gia hoặc tổ chức cụ thể, người sử dụng có thể cần phải điều chỉnh hoặc mở rộng để phù hợp với khung pháp lý liên quan và các khung năng lực hiện có. Mặc dù được xây dựng chủ yếu để áp dụng cho các đội kiểm lâm được tuyển dụng hoặc ký hợp đồng “chính thức”, khung năng lực này cũng có thể được áp dụng cho các đội kiểm lâm bản địa và cộng đồng hoạt động theo hệ thống quản trị truyền thống nhưng có thể cần phải có quá trình diễn giải và điều chỉnh để phù hợp với nhu cầu và thông lệ địa phương.

Mối quan hệ với các khung năng lực khác

Khung Năng lực Cán bộ Kiểm lâm Toàn cầu được xây dựng toàn diện, phổ quát và cô đọng, mô tả các lĩnh vực chính về công việc và trách nhiệm của cán bộ kiểm lâm. Khung năng lực được thiết kế để tương thích với các khung năng lực chi tiết hơn mà các nhà hoạt động trong lĩnh vực khu bảo vệ đang sử dụng rộng rãi (xem phần Sử dụng Khung năng lực).

Vai trò của cán bộ kiểm lâm

Phạm vi và mức độ phức tạp của công tác kiểm lâm ở các nước không giống nhau và chưa được hiểu hoặc công nhận rộng rãi. Lực lượng kiểm lâm được gọi bằng nhiều tên khác nhau ở các quốc gia và hoạt động ở nhiều địa điểm khác nhau dưới các cơ chế quản lý và điều hành khác nhau. Ngày càng có nhiều người ta công nhận rằng “không chỉ làm việc trong các khu bảo tồn do chính phủ quản lý, cán bộ kiểm lâm còn được nhiều tổ chức khác nhau tuyển dụng, chẳng hạn như dịch vụ lâm nghiệp, cơ quan quản lý nước và các tổ chức phi chính phủ (NGO), cũng như làm việc tại các khu vực do tư nhân quản lý. Hơn nữa, các khu bảo tồn bản địa và cộng đồng ngày càng được công nhận, đồng nghĩa với việc nhiều thành viên trong cộng đồng bản địa và địa phương đang thực hiện các chức năng tương đương với chức năng của một cán bộ kiểm lâm thông thường.”⁴

Năm 2021, sau khi tham vấn toàn cầu với các cán bộ kiểm lâm, Liên đoàn Kiểm lâm Quốc tế đã công bố một định nghĩa chung nằm trong Bộ Quy tắc ứng xử toàn cầu cho Cán bộ Kiểm lâm (**Khung 1**).

Khung 1. Định nghĩa cán bộ kiểm lâm⁵

Cán bộ kiểm lâm đóng một vai trò quan trọng trong việc bảo tồn; chịu trách nhiệm bảo vệ thiên nhiên, di sản văn hóa và lịch sử, đồng thời bảo vệ quyền lợi và sức khỏe toàn diện của các thế hệ hiện tại và tương lai. Là đại diện cho chính quyền, tổ chức hoặc cộng đồng, cán bộ kiểm lâm thường làm việc dài ngày trong các khu bảo vệ và bảo tồn, cũng như các khu đất và vùng biển rộng hơn, dù là cấp bang hay khu vực, thuộc loại hình cộng đồng, bản địa hay tư nhân, tuân thủ theo pháp luật và các khung thể chế. Họ phải tận tâm, hiểu biết và phải luôn hành động một cách chuyên nghiệp.

Cán bộ kiểm lâm cung cấp nhiều dịch vụ kết hợp, có thể bao gồm:

- Bảo vệ, bảo tồn và khôi phục các giá trị tự nhiên và văn hóa trong các khu bảo vệ và bảo tồn, cũng như các khu đất và vùng biển rộng hơn.
- Trao quyền, hợp tác, tương tác và hỗ trợ người dân bản địa và cộng đồng địa phương.
- Giáo dục và nâng cao nhận thức cho cộng đồng, khách tham quan, thế hệ trẻ và toàn xã hội.
- Thực thi các luật liên quan, duy trì tính toàn vẹn của khu vực, đảm bảo việc tuân thủ, và quản lý khách tham quan.
- Giám sát và nghiên cứu động vật hoang dã, môi trường sống và các đặc điểm có ý nghĩa quan trọng về văn hóa và lịch sử.
- Duy trì một môi trường an toàn, an ninh và cân bằng cho cộng đồng và động vật hoang dã.
- Quản lý và kiểm soát rủi ro môi trường, hỗ trợ trong trường hợp khẩn cấp
- Phát triển và duy trì các mối quan hệ và đối thoại tin cậy và đáng tôn trọng với các bên liên quan chính.

⁵ Liên đoàn Kiểm lâm Quốc tế (2021). Bộ quy tắc ứng xử của Cán bộ Kiểm lâm. Phiên bản 1.0 Liên đoàn Kiểm lâm Quốc tế, Victoria, Úc.

⁴ Appleton, MR; Cary-Elwes, J.; Fritz, C.; Galliers, C.; Dài, B.; Lawton, M., và cộng sự. (2021). Cần làm gì để chuyên nghiệp hóa cán bộ kiểm lâm? Parks Stewardship Forum, 37(1). <http://dx.doi.org/10.5070/P537151748> Retrieved from <https://escholarship.org/uc/item/2ww426h3>



Phương pháp xây dựng Khung năng lực

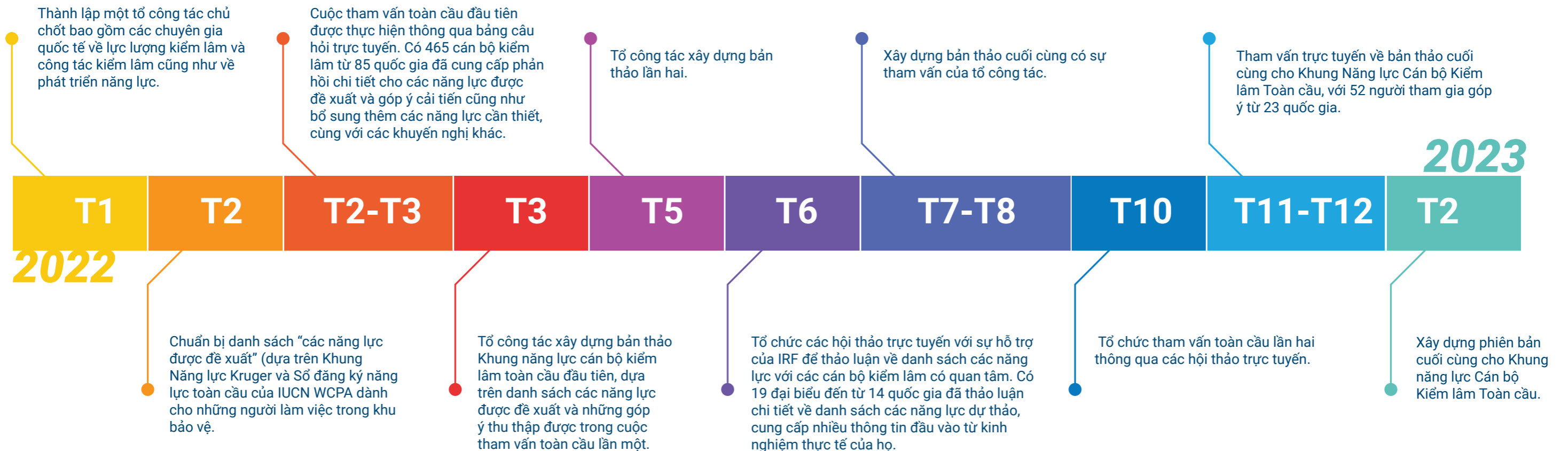
Liên minh hỗ trợ kiểm lâm toàn cầu (URSA; ursa4rangers.org) bao gồm Liên đoàn Kiểm lâm Quốc tế và một loạt các tổ chức toàn cầu, cấp khu vực và quốc gia, nhằm tăng cường sự đại diện của cán bộ kiểm lâm, thúc đẩy tầm quan trọng của ngành và phát triển các chính sách, nguồn lực và tiêu chuẩn nhằm xây dựng lực lượng kiểm lâm hiệu quả, có trách nhiệm và công bằng.

Kế hoạch hành động của URSA ghi nhận cần phải có một bản mô tả cô đọng, thống nhất về những việc mà một cán bộ kiểm lâm giỏi cần phải làm được, và trong kế hoạch hành động có ghi kèm một nhiệm vụ cụ thể như sau: 'Tổng hợp các năng lực chung cốt lõi phổ thông và các năng lực chuyên môn cho cán bộ kiểm lâm cũng như các vai trò và trách nhiệm chính của cán bộ kiểm lâm, từ đó có thể điều chỉnh cho phù hợp theo nhu cầu sử dụng của địa phương'.

Khung năng lực này được xây dựng nhằm thực hiện nhiệm vụ trên thông qua quá trình tham vấn trong năm 2022/2023 (xem Hình 2).



Hình 2. Lộ trình xây dựng Khung năng lực Cán bộ Kiểm lâm Toàn cầu



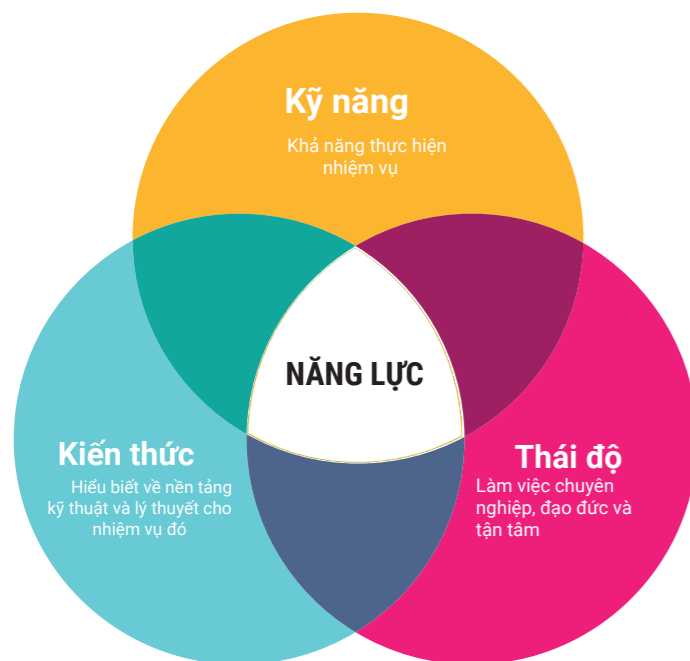
Khung năng lực

Tổng quan

Năng lực là những gì một người có thể làm hoặc cần làm với thái độ tích cực, chuyên nghiệp và đạo đức, dựa trên những gì họ biết hoặc đã học được. Người có năng lực là người có một tập hợp các kỹ năng, kiến thức và thái độ thực tế, kèm theo các kỹ năng “mềm”, kiến thức và thái độ liên quan đến khả năng lãnh đạo, tư duy phản biện, sự sáng tạo, phối hợp làm việc với người khác và động lực cá nhân.

Kỹ năng giúp đảm bảo khả năng thực hiện một nhiệm vụ một cách đáng tin cậy và nhất quán; **kiến thức** cung cấp sự hiểu biết về nền tảng kỹ thuật và lý thuyết cho nhiệm vụ đó; và với **thái độ** đúng đắn, một cá nhân hoàn thành nhiệm vụ một cách tích cực, chuyên nghiệp, đạo đức và tận tâm.

Hình 3 - Mô hình Kỹ năng-Kiến thức-Thái độ cho khung năng lực 6



Kỹ năng và hành vi cá nhân cơ bản

Khả năng lãnh đạo, Giao tiếp, Làm việc nhóm, Tư duy phản biện, Tư duy hệ thống, Khả năng thích ứng



Cán bộ lâm nghiệp cao cấp đang tuần tra, Công viên Quốc gia Royal Manas, Bhutan © Simon Rawles / WWF-UK



Dấu chân tê giác ở Vườn quốc gia Ujung Kulon, Java © Robin Moore/Global Wildlife Conservation

Các nhóm Năng lực Cán bộ Kiểm lâm Toàn cầu

Khung Năng lực Cán bộ Kiểm lâm Toàn cầu cung cấp một khuôn mẫu chung phổ quát bao gồm các kỹ năng, kiến thức và thái độ thiết yếu mà cán bộ kiểm lâm toàn cầu cần có, được chia thành ba nhóm chính (**xem Khung 2**). Ba nhóm năng lực này được xây dựng để phản ánh tiệm cận nhất với mức độ trách nhiệm và chuyên môn phù hợp trên toàn cầu.

Khung 2. Các Nhóm năng lực Cán bộ Kiểm lâm

Nhóm năng lực chung

Bất kỳ cán bộ kiểm lâm nào, dù ở bất cứ đâu, cũng thường phải có các kỹ năng, kiến thức và thái độ liên quan đến những năng lực này, cho dù vị trí địa lý hoặc loại hình khu bảo vệ hoặc bảo tồn là gì.

23 năng lực

Nhóm năng lực chuyên môn

Các năng lực bổ sung dành cho các cán bộ kiểm lâm có tham gia vào các lĩnh vực hoạt động điển hình, đòi hỏi phải có kiến thức và kỹ năng chuyên môn mà thông thường không phải tất cả cán bộ kiểm lâm đều cần.

7 năng lực

Nhóm năng lực lãnh đạo

Các năng lực bổ sung dành cho các cán bộ kiểm lâm:

- Ở các vị trí lãnh đạo chính thức (chịu trách nhiệm quản lý và điều phối chung các đội kiểm lâm và hoạt động kiểm lâm); và/hoặc
- Có trách nhiệm giám sát quan trọng trong lĩnh vực này (ví dụ: giám sát các đội tuần tra hoặc trạm kiểm lâm)

8 năng lực

Tập hợp các năng lực cụ thể mà một cá nhân cán bộ kiểm lâm cần có phải luôn bao gồm tất cả nhóm Năng lực Chung, và có thể bao gồm nhóm Năng lực Chuyên môn kết hợp với nhóm Năng lực Lãnh đạo, tùy theo vai trò và trách nhiệm công việc. Không nên giả định rằng chỉ có cán bộ kiểm lâm cấp cao được chỉ định chính thức mới cần nhóm Năng lực Lãnh đạo. Ví dụ, ở một số khu bảo vệ và bảo tồn, cán bộ kiểm lâm cần thực hiện nhiều vai trò (do thiếu nhân lực), đòi hỏi cần phải có cả Năng lực Chung, Năng lực Chuyên môn và Năng lực lãnh đạo.

Trong các trường hợp khác (ví dụ ở Scotland, Thụy Sĩ và Úc), chức năng điển hình của các khu bảo vệ và bảo tồn bao gồm cả việc tương tác với khách tham quan và giải thích về thiên nhiên, nghĩa là hầu hết các cán bộ kiểm lâm viên đều cần có Năng lực Chuyên môn phù hợp. Tuy nhiên, ở nhiều quốc gia khác, chỉ có những cán bộ kiểm lâm được chỉ định rõ ràng trách nhiệm quản lý khách tham quan mới cần Năng lực chuyên môn như vậy.

*Dựa trên Appleton, MR (2016). Sổ Ghi chép Năng lực Toàn cầu cho nhà thực hành trong Khu bảo tồn. Gland, Switzerland: IUCN



SMART Training Mts. Công viên tự nhiên Iglit-Baco, 2019 © James Slade / Re:wild

Danh mục Năng lực

Năng lực Cán bộ Kiểm lâm Toàn cầu được chia thành tám mục (A-H) bao gồm các khía cạnh khác nhau trong công việc và trách nhiệm của cán bộ kiểm lâm. **Xem Bảng 1.**

Phần trình bày

Bảng “Khung Năng lực Cán bộ Kiểm lâm Toàn cầu: Tóm tắt” thể hiện các năng lực được sắp xếp theo nhóm và danh mục trên một trang.

Các bảng “Khung Năng lực Cán Bộ Kiểm lâm Toàn cầu chi tiết” thể hiện từng năng lực được đánh số và sắp xếp theo danh mục (A-H), và trong mỗi danh mục, năng lực xếp theo nhóm (Năng lực Chung, Chuyên môn, Lãnh đạo). Các bảng này có giải thích chi tiết hơn về từng năng lực, bao gồm các ví dụ, nhằm xác định phạm vi của năng lực đó và tạo điều kiện thuận lợi cho việc diễn giải và điều chỉnh năng lực phù hợp với bối cảnh địa phương.

Bảng 1. Danh mục Năng lực

Tên Năng lực:	Năng lực liên quan tới:
A. Nơi làm việc, vai trò và công việc của Cán bộ kiểm lâm	Hiểu biết về nơi cán bộ kiểm lâm làm việc: các giá trị văn hóa, lịch sử và sinh học, những người có quyền sử dụng khu vực này, các mối đe dọa mà khu vực phải đối mặt, cũng như các chiến lược và kế hoạch quản lý mà họ tuân theo khi thực hiện công việc. Biết các nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể, quyền và nghĩa vụ hợp pháp của cán bộ kiểm lâm.
B. Lập kế hoạch, công tác hành chính và lưu trữ tài liệu	Lập kế hoạch, ghi chép và báo cáo công việc của cán bộ kiểm lâm và đội kiểm lâm. Lưu giữ hồ sơ về các hoạt động kiểm lâm và lập báo cáo.
C. Quản lý và lãnh đạo con người và hoạt động	Lãnh đạo, giám sát và quản lý các cán bộ kiểm lâm cá nhân và đội kiểm lâm, cũng như hoạt động kiểm lâm.
D. Tiến hành Công việc thực tế trên thực địa	Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên trên thực địa bao gồm điều hướng, sử dụng thiết bị, thu thập thông tin thường xuyên liên quan đến các giá trị và các mối đe dọa, và ứng phó khẩn cấp.
E. Phòng chống tội phạm, thực thi pháp luật và an ninh	Phát hiện, xác định và ứng phó với các hoạt động trái pháp luật, trái phép, và gây hại trên địa bàn hoạt động. Sử dụng súng cầm tay và vũ khí ít gây chết người khi cần thiết.
F. Tương tác với các bên liên quan	Hợp tác và liên lạc với các cá nhân và nhóm, cũng như với những người nắm giữ quyền trong địa bàn hoạt động.
G. Tham quan và giáo dục	Làm việc với khách tham quan, du khách khác và các nhóm giáo dục.
H. Hành vi và Phẩm chất Cá nhân	Làm việc chuyên nghiệp, có trách nhiệm và đạo đức, quan tâm đúng mức đến bản thân và người khác.

Khung Năng lực Cán bộ Kiểm lâm Toàn cầu (tóm tắt)

URC

NĂNG LỰC CHUNG
(Tất cả cán bộ kiểm lâm có thể ...)

SPC

NĂNG LỰC CHUYÊN MÔN

SNC

NĂNG LỰC LÃNH ĐẠO

A. NƠI LÀM VIỆC, VAI TRÒ VÀ CÔNG VIỆC CỦA CÁN BỘ KIỂM LÂM

URC1	Mô tả và xác định các giá trị tự nhiên chính trong địa bàn hoạt động và các mối đe dọa chính đối với các giá trị đó.
URC2	Mô tả và xác định các nhóm có quyền tiếp cận và sử dụng địa bàn hoạt động
URC3	Mô tả và xác định các giá trị tự nhiên và giá trị sử dụng chính trong địa bàn hoạt động, và các mối đe dọa chính đối với các giá trị đó.
URC4	Mô tả các chiến lược tổng thể chính của địa bàn hoạt động và của đội kiểm lâm để giải quyết các mối đe dọa cũng như quản lý khu vực.
URC5	Thể hiện kiến thức tốt về khung pháp lý và hệ thống quản trị áp dụng trong khu vực và các tài nguyên trong khu vực.
URC6	Liệt kê và giải thích các nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ pháp lý cụ thể của cán bộ kiểm lâm.

B. LẬP KẾ HOẠCH, CÔNG TÁC HÀNH CHÍNH VÀ LƯU TRỮ TÀI LIỆU

URC7	Hoàn thành các báo cáo định kỳ về tuần tra, sự cố và hoạt động công việc.
SNC1	Lãnh đạo và tạo điều kiện cho việc chuẩn bị chiến lược, kế hoạch và quy trình vận hành cho các hoạt động kiểm lâm.
SNC2	Duy trì lưu trữ hồ sơ bằng văn bản và/hoặc điện tử tập trung về các hoạt động, chi tiêu, vật liệu, thiết bị và vật tư kiểm lâm.
SNC3	Chuẩn bị báo cáo và tài liệu quản lý chính thức một cách chính xác về các hoạt động kiểm lâm.

C. QUẢN LÝ VÀ LÃNH ĐẠO CON NGƯỜI VÀ HOẠT ĐỘNG

SNC4	Quản lý việc thực hiện các dự án, kế hoạch, chương trình công tác cho cán bộ kiểm lâm.
SNC5	Giám sát các đội tuần tra và các nhiệm vụ khác.
SNC6	Đào tạo, hướng dẫn và cố vấn cho các cán bộ kiểm lâm mà họ giám sát.
SNC7	Đảm bảo phúc lợi, an toàn và sức khỏe tổng thể của cán bộ kiểm lâm và nhân sự liên quan tại nơi làm việc.

D. TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC THỰC TẾ

URC8	Làm việc, di chuyển và đi lại an toàn và có trách nhiệm trong các hoạt động kiểm lâm.
URC9	Thực hiện các nhiệm vụ thực tế một cách an toàn và theo thông lệ tốt đã được chấp nhận.
URC10	Tiến hành quan sát thực địa và giám sát các hoạt động của con người.
URC11	Tiến hành quan sát thực địa và giám sát các loài và môi trường sống.
URC12	Sử dụng và bảo trì các thiết bị, cơ sở vật chất và vật liệu được cung cấp cho công việc đúng cách và an toàn.
URC13	Phòng ngừa và ứng phó với các tai nạn và trường hợp khẩn cấp một cách chính xác.

E. PHÒNG CHỐNG TỘI PHẠM, THỰC THI PHÁP LUẬT VÀ AN NINH

URC14	Tiến hành tuần tra và thực hiện các hoạt động kiểm lâm khác theo kế hoạch và quy trình.
URC15	Xác định các dấu hiệu và bằng chứng về các hoạt động trái phép và các mối đe dọa an ninh trên thực địa và ứng phó một cách thích hợp.
URC16	Áp dụng các quy trình chính xác để đảm bảo hiện trường vụ án và các hoạt động gây hại, cũng như để xử lý các bằng chứng liên quan.
URC17	Áp dụng các quy trình chính xác khi tương tác với nghi phạm và thủ phạm của các hoạt động bất hợp pháp hoặc trái phép, đảm bảo tuân thủ các quyền của họ.
URC18	Phản ứng chính xác và phù hợp với các mối đe dọa và tấn công bằng lời nói và vật lý.
SPC1	Áp dụng các quy trình chính xác để quản lý hiện trường vụ án và các hoạt động gây hại, cũng như để quản lý các bằng chứng liên quan.
SPC2	Tiến hành các hành động chính thức để ứng phó với các hành vi vi phạm pháp luật và quy định.
SPC3	Sử dụng vũ khí ít gây chết người và/hoặc súng cầm tay để đảm bảo an toàn cá nhân và an toàn cho người khác, nếu được cho phép.

F. TƯƠNG TÁC VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

URC19	Giao tiếp phù hợp và tôn trọng các thành viên trong cộng đồng, nhà chức trách và các bên liên quan khác.
SNC8	Xây dựng, quản lý và duy trì mối quan hệ tốt đẹp giữa hoạt động kiểm lâm với cộng đồng và các nhóm bên liên quan khác.

G. THAM QUAN VÀ GIÁO DỤC

SPC4	Chỉ đạo, điều phối và kiểm soát các hoạt động của khách tham quan.
SPC5	Vận hành các cơ sở và dịch vụ dành cho khách tham quan.
SPC6	Chuẩn bị, điều hành và thực hiện các hoạt động giải thích, giáo dục và nâng cao nhận thức.
SPC7	Hướng dẫn khách tham quan về đường đi và các hoạt động khác.

H. HÀNH VI VÀ PHẨM CHẤT CÁ NHÂN

URC20	Thể hiện hành vi đúng đắn và thái độ tích cực trong công việc.
URC21	Thể hiện sáng kiến cá nhân, ra quyết định và giải quyết vấn đề hiệu quả.
URC22	Duy trì mối quan hệ chuyên nghiệp và giao tiếp tốt với người khác tại nơi làm việc.
URC23	Duy trì sức khỏe cá nhân, vệ sinh tốt, thể lực và phúc lợi cho bản thân và cho đồng nghiệp tại nơi làm việc.

A. NƠI LÀM VIỆC, VAI TRÒ VÀ CÔNG VIỆC CỦA CÁN BỘ KIỂM LÂM

Số	Tuyên bố về năng lực	Chi tiết và ví dụ*
URC1	Mô tả và xác định các giá trị tự nhiên chính trong địa bàn hoạt động và các mối đe dọa chính đối với các giá trị đó.	<ul style="list-style-type: none"> Các hệ sinh thái, môi trường sống, loài, đặc điểm và quá trình tự nhiên điển hình và quan trọng của khu vực và các áp lực/mối đe dọa mà chúng phải đối mặt (ví dụ: các loài xâm lấn, săn trộm, hỏa hoạn, ô nhiễm, tác động của biến đổi khí hậu, v.v.). Các giá trị nên bao gồm những giá trị được thiết lập cho khu vực đó.
URC2	Mô tả và xác định các nhóm có quyền tiếp cận và sử dụng địa bàn hoạt động	<ul style="list-style-type: none"> Các nhóm nắm giữ quyền chính bao gồm các nhóm và cộng đồng bản địa cư trú trong hoặc gần khu vực, sử dụng khu vực và có các quyền trong khu vực, chủ sở hữu tư nhân trong khu vực và những người khác có quyền sử dụng hoặc tiếp cận khu vực.
URC3	Mô tả và xác định các giá trị tự nhiên và giá trị sử dụng chính trong địa bàn hoạt động, và các mối đe dọa chính đối với các giá trị đó.	<ul style="list-style-type: none"> Các giá trị văn hóa bao gồm lịch sử văn hóa của khu vực, kiến thức, tập quán và truyền thống bản địa, các di tích lịch sử và địa điểm linh thiêng. Giá trị sử dụng bao gồm cách thức sử dụng khu vực cho sinh kế, nông nghiệp, khai thác và kinh doanh. Các giá trị nên bao gồm những giá trị được thiết lập cho khu vực đó.
URC4	Mô tả các chiến lược tổng thể chính của địa bàn hoạt động và của đội kiểm lâm để giải quyết các mối đe dọa cũng như quản lý khu vực.	<ul style="list-style-type: none"> Kiến thức và hiểu biết về tầm nhìn và mục tiêu quản lý cho khu vực như được nêu trong kế hoạch quản lý của khu vực đó. Kiến thức và hiểu biết về các nguyên tắc cơ bản trong quản lý và bảo tồn khu bảo vệ và bảo tồn, cũng như cách áp dụng các nguyên tắc đó vào kế hoạch quản lý và bảo vệ khu vực.
URC5	Thể hiện kiến thức tốt về khung pháp lý và hệ thống quản trị áp dụng trong khu vực và các tài nguyên trong khu vực.	<ul style="list-style-type: none"> Các yếu tố liên quan, từ pháp luật về bảo vệ môi trường, khu bảo vệ, quản lý tài nguyên thiên nhiên (ví dụ: rừng, nước, quản lý trò chơi) và quyền của người sử dụng, v.v. Cách tiếp cận tổng thể về quản trị được khu vực áp dụng (cách đưa ra quyết định, ai tham gia).
URC6	Liệt kê và giải thích các nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ pháp lý cụ thể của cán bộ kiểm lâm.	<ul style="list-style-type: none"> Nhiệm vụ, quy định, pháp luật, quy tắc ứng xử, v.v... định hướng và làm kim chỉ nam cho công việc và hành vi của cán bộ kiểm lâm trên địa bàn hoạt động.

* được điều chỉnh theo bối cảnh địa phương/tổ chức

B. LẬP KẾ HOẠCH, CÔNG TÁC HÀNH CHÍNH VÀ LƯU TRỮ TÀI LIỆU

Số	Tuyên bố về năng lực	Chi tiết và ví dụ*
URC7	Hoàn thành các báo cáo định kỳ về tuần tra, sự cố và hoạt động công việc.	<ul style="list-style-type: none"> Chuẩn bị báo cáo sau hoạt động theo định dạng bắt buộc về tuần tra, sự cố, giám sát và các hoạt động khác. Ví dụ: sổ ghi chép thực địa, bảng báo cáo tuần tra, hồ sơ kiểm kê, biểu mẫu giám sát, báo cáo sự cố. Các phương pháp báo cáo bao gồm báo cáo bằng văn bản, bảng dữ liệu hoàn chỉnh, hồ sơ điện tử, báo cáo và phản hồi bằng lời nói rõ ràng và chính xác theo yêu cầu.
SNC1	Lãnh đạo và tạo điều kiện cho việc chuẩn bị chiến lược, kế hoạch và quy trình vận hành cho các hoạt động kiểm lâm.	<ul style="list-style-type: none"> Theo trách nhiệm của đội kiểm lâm. Ví dụ: chiến lược bảo vệ và giám sát, chiến lược quản lý và hoạt động của khách tham quan, kế hoạch hoạt động tuần tra và các biện pháp can thiệp khác, kế hoạch làm việc, quy trình cho các hoạt động/tình huống khác nhau, kế hoạch khảo sát và giám sát. Đảm bảo tham vấn với các cán bộ kiểm lâm và truyền đạt hiệu quả các kế hoạch.
SNC2	Duy trì lưu trữ hồ sơ bằng văn bản và/hoặc điện tử tập trung về các hoạt động, chi tiêu, vật liệu, thiết bị và vật tư kiểm lâm.	<ul style="list-style-type: none"> Lưu trữ hồ sơ và lưu trữ các thông tin liên quan đến quản lý và vận hành đội kiểm lâm. Ví dụ: bảng chấm công, báo cáo nhóm, tài liệu hành chính, nhật ký, ngân sách, kiểm kê, bảng phân công nhiệm vụ, cơ sở dữ liệu.
SNC3	Chuẩn bị báo cáo và tài liệu quản lý chính thức về các hoạt động kiểm lâm một cách chính xác.	<ul style="list-style-type: none"> Ví dụ: các báo cáo chính thức theo yêu cầu của cơ quan quản lý, tổng hợp và phân tích dữ liệu và số liệu thống kê định kỳ từ các hoạt động kiểm lâm theo yêu cầu, báo cáo chính thức về các sự cố và vấn đề cụ thể.

C. QUẢN LÝ VÀ LÃNH ĐẠO CON NGƯỜI VÀ HOẠT ĐỘNG

Số	Tuyên bố về năng lực	Chi tiết và ví dụ*
SNC4	Quản lý việc thực hiện các dự án, kế hoạch, chương trình công tác cho cán bộ kiểm lâm.	<ul style="list-style-type: none"> Tổ chức và giám sát các chương trình làm việc cho các hoạt động kiểm lâm và hậu cần liên quan (ví dụ: nhân sự, nguồn lực), dựa trên dự án và kế hoạch hoạt động.
SNC5	Giám sát các đội tuần tra và các nhiệm vụ khác.	<ul style="list-style-type: none"> Nhiệm vụ có thể bao gồm tuần tra và các hoạt động liên quan, bảo trì, quản lý khách tham quan, hướng dẫn, giám sát, v.v. Cung cấp hướng dẫn và chỉ đạo, giao tiếp hiệu quả với đội kiểm lâm, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ, duy trì nhuệ khí, giải quyết xung đột nội bộ, thu thập và cung cấp phản hồi, và đánh giá hiệu quả công việc.
SNC6	Đào tạo, hướng dẫn và cố vấn cho các cán bộ kiểm lâm mà họ giám sát.	<ul style="list-style-type: none"> Xác định nhu cầu đào tạo, cung cấp đào tạo và hướng dẫn công việc, cung cấp phản hồi và hỗ trợ. Tổ chức đào tạo bên ngoài.
SNC7	Đảm bảo phúc lợi, an toàn và sức khỏe tổng thể của cán bộ kiểm lâm và nhân sự liên quan tại nơi làm việc.	<ul style="list-style-type: none"> Chỉ các cán bộ kiểm lâm và những người làm việc cùng họ và/hoặc dưới sự giám sát của họ trong quá trình hoàn thành nhiệm vụ. Đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi, đánh giá rủi ro, thiết lập các quy trình và thủ tục báo cáo. Đảm bảo sự tuân thủ của các đội kiểm lâm.

* được điều chỉnh theo bối cảnh địa phương/tổ chức

D. TIẾN HÀNH CÔNG VIỆC THỰC TẾ

Số	Tuyên bố về năng lực	Chi tiết và ví dụ*
URC8	Làm việc, di chuyển và đi lại an toàn và có trách nhiệm trong các hoạt động kiểm lâm.	<ul style="list-style-type: none"> Bao gồm nhận thức về rủi ro và mối nguy hiểm (ví dụ: từ môi trường tự nhiên, khí hậu, động vật hoang dã, điều kiện đường sá, v.v.). Tuân thủ các quy định về thực hành an toàn và an toàn vệ sinh lao động. Tuân thủ các thực hành tốt về môi trường (ví dụ: liên quan đến chất thải, cháy nổ và các hoạt động gây hại khác). Điều hướng bao gồm việc sử dụng bản đồ, GPS và/hoặc la bàn
URC9	Thực hiện các nhiệm vụ thực tế một cách an toàn và theo thông lệ tốt đã được chấp nhận.	<ul style="list-style-type: none"> Theo nhiệm vụ, quy trình vận hành và thực hành tốt đã được thiết lập. Nhiệm vụ có thể bao gồm: quản lý môi trường sống, kiểm soát các loài xâm lấn, xây dựng, cảnh quan, công tác trồng trọt và lâm sinh, công tác bảo trì, theo dõi, quản lý động vật hoang dã, xử lý và chăm sóc động vật, các nhiệm vụ dưới nước. Liên quan đến việc sử dụng đúng dụng cụ, máy móc, thiết bị
URC10	Tiến hành quan sát thực địa và giám sát các hoạt động của con người.	<ul style="list-style-type: none"> Quan sát và ghi lại các sự kiện cụ thể. Tiến hành giám sát thường xuyên theo các giao thức đã được thiết lập. Các hoạt động có thể bao gồm hoạt động của khách tham quan và hoạt động giải trí, sử dụng tài nguyên và địa điểm được phép, cũng như các hoạt động trái phép, bất hợp pháp và có hại.
URC11	Tiến hành quan sát thực địa và giám sát các loài và môi trường sống.	<ul style="list-style-type: none"> Giám sát và ghi chép thường xuyên về tình trạng của động vật hoang dã và môi trường sống. Quan sát và ghi lại các sự kiện cụ thể. Tiến hành giám sát thường xuyên theo các giao thức đã được thiết lập. Hỗ trợ các hoạt động khảo sát và giám sát sinh thái khoa học.
URC12	Sử dụng và bảo trì các thiết bị, cơ sở vật chất và vật liệu được cung cấp cho công việc đúng cách và an toàn.	<ul style="list-style-type: none"> Sử dụng, chăm sóc và bảo trì các vật dụng được cung cấp cho công việc đúng cách và an toàn theo đúng yêu cầu. Ví dụ: công cụ và vật liệu, thiết bị cá nhân và đồng phục, máy móc và phương tiện đi lại, hỗ trợ công nghệ, cơ sở hạ tầng vật chất.
URC13	Phòng ngừa và ứng phó với các tai nạn và trường hợp khẩn cấp một cách chính xác.	<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện các biện pháp phòng ngừa (ví dụ: quan sát thực hành an toàn, báo cáo rủi ro, tư vấn cho người khác). Áp dụng sơ cứu và quản lý thương vong một cách chính xác theo thực hành đã được thiết lập và pháp luật có liên quan. Ứng phó theo kế hoạch và theo yêu cầu về cháy nổ, thiên tai, cứu nạn và phục hồi, các mối đe dọa an ninh.

E. PHÒNG CHỐNG TỘI PHẠM, THỰC THI PHÁP LUẬT VÀ AN NINH

Số	Tuyên bố về năng lực	Chi tiết và ví dụ*
URC14	Tiến hành tuần tra và thực hiện các hoạt động kiểm lâm khác theo kế hoạch và quy trình.	<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện tuần tra, kiểm tra, theo dõi, giám sát, v.v. theo quy trình vận hành tiêu chuẩn đã được thiết lập. Đóng góp vào việc lập kế hoạch và trao đổi trước hoạt động, cũng như báo cáo sau hoạt động.
URC15	Xác định các dấu hiệu và bằng chứng về các hoạt động trái phép và các mối đe dọa an ninh trên thực địa và ứng phó một cách thích hợp.	<ul style="list-style-type: none"> Nhận biết và đánh giá các dấu hiệu của các hoạt động và mối đe dọa bất hợp pháp/có hại. Ví dụ: tiếp cận hoặc sử dụng tài nguyên trái phép, vật liệu chưa nổ, nguy cơ đối đầu. Cung cấp phản hồi ban đầu theo quy trình vận hành tiêu chuẩn/đào tạo. Ví dụ: lập hồ sơ, chụp ảnh, báo cáo ngay, bảo vệ khu vực.
URC16	Áp dụng quy trình chính xác để đảm bảo hiện trường vụ án và các hoạt động gây hại, cũng như để quản lý các bằng chứng liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> Bảo vệ hiện trường vụ án hoặc hoạt động có hại. Ghi chép ban đầu và bảo quản bằng chứng theo quy trình vận hành tiêu chuẩn. Năng lực này đề cập đến những hành động ban đầu khi tiếp cận hiện trường vụ án. Năng lực chuyên môn 1 đề cập đến việc quản lý tổng thể hiện trường vụ án.
URC17	Áp dụng đúng quy trình khi tương tác với nghi phạm và thủ phạm của các hoạt động bất hợp pháp hoặc trái phép, đảm bảo tuân thủ các quyền của họ.	<ul style="list-style-type: none"> Đối xử với nghi phạm một cách hợp pháp, có đạo đức và an toàn, đồng thời tuân thủ và bảo vệ các quyền của họ. Phòng ngừa và giải quyết xung đột, leo thang sự cố. Hiểu và áp dụng việc sử dụng vũ lực một cách cân xứng và đúng đắn cũng như chịu trách nhiệm về hành động của mình.
URC18	Phản ứng chính xác và phù hợp với các mối đe dọa và tấn công bằng lời nói và vật lý.	<ul style="list-style-type: none"> Ứng phó với các mối đe dọa đối với bản thân và người khác một cách thích hợp, hợp pháp và trong khuôn khổ các hướng dẫn về nhân quyền cũng như các quy trình hoạt động đã được thiết lập. Áp dụng các kỹ thuật nhằm giảm leo thang và tránh sử dụng vũ lực. Tìm kiếm sự hỗ trợ và dự phòng nếu cần thiết. Sử dụng vũ lực hợp pháp và phù hợp khi cần thiết và chính đáng. Sử dụng có trách nhiệm và chuyên nghiệp các kỹ thuật tự vệ, thiết bị phòng vệ cá nhân theo quy định của pháp luật và quy trình vận hành đã được thiết lập.

* được điều chỉnh theo bối cảnh địa phương/tổ chức

E. PHÒNG CHỐNG TỘI PHẠM, THỰC THI PHÁP LUẬT VÀ AN NINH

Số	Tuyên bố về năng lực	Chi tiết và ví dụ*
SPC1	Áp dụng quy trình chính xác để quản lý hiện trường vụ án và các hoạt động gây hại, cũng như để quản lý các bằng chứng liên quan.	<ul style="list-style-type: none"> Xử lý, quản lý, điều tra hiện trường vụ án và hoạt động có hại khác. Hoàn thiện các tài liệu cần thiết, thu thập và bảo mật bằng chứng theo yêu cầu của pháp luật.
SPC2	Tiến hành các hành động chính thức để ứng phó với các hành vi vi phạm pháp luật và quy định.	<ul style="list-style-type: none"> Lập báo cáo và tuyên bố, quản lý chứng cứ, cung cấp lời khai, v.v. khi xử lý các hành vi vi phạm pháp luật và quy định.
SPC3	Sử dụng vũ khí ít gây chết người và/ hoặc súng cầm tay để đảm bảo an toàn cá nhân và an toàn cho người khác, nếu được cho phép.	<p>Năng lực này chỉ phù hợp khi việc sử dụng vũ khí ít gây chết người và/hoặc súng cầm tay là hợp pháp đối với nhân viên có liên quan và khi có quy trình đào tạo và vận hành theo yêu cầu.</p> <ul style="list-style-type: none"> Xử lý, cất giữ, bảo quản các loại vũ khí ít gây chết người, súng cầm tay và đạn dược theo khuôn khổ pháp luật và theo thông lệ tốt nhất đã được thiết lập Thể hiện sự hiểu biết thấu đáo về các quy tắc tham chiến, các quy trình hoạt động và hậu quả pháp lý của việc sử dụng vũ khí. Sử dụng vũ khí ít gây chết người và/hoặc súng cầm tay theo quy định của pháp luật và quy trình vận hành tiêu chuẩn. Tuân thủ các giao thức cần thiết và tuân thủ yêu cầu báo cáo sau các sự cố sử dụng.

F. TƯƠNG TÁC VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Số	Tuyên bố về năng lực	Chi tiết và ví dụ*
URC19	Giao tiếp phù hợp và tôn trọng các thành viên trong cộng đồng, nhà chức trách và các bên liên quan khác.	<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia vào các hoạt động tương tác mang tính tôn trọng phù hợp với cá nhân và nhóm. - Thể hiện sự hiểu biết và tôn trọng văn hóa, ngôn ngữ, truyền thống, giá trị và những địa điểm có giá trị của địa phương. - Truyền đạt thông tin cơ bản về các giá trị tổng thể, các mối đe dọa, chính sách và luật pháp liên quan đến khu vực. - Cung cấp thông tin (nếu thích hợp) về các hoạt động do kiểm lâm phụ trách trong khu vực. - Tương tác với các thành viên cộng đồng và tình nguyện viên hỗ trợ công việc của khu vực.
SNC8	Xây dựng, quản lý và duy trì mối quan hệ tốt đẹp giữa hoạt động kiểm lâm với cộng đồng và các nhóm bên liên quan khác.	<ul style="list-style-type: none"> - Đại diện chính thức cho khu vực, theo chiến lược tổ chức. - Giải thích tầm quan trọng của khu vực, các chính sách và chương trình của khu vực đó cho các nhóm các đối tượng liên quan. - Tiến hành và chủ trì các cuộc họp, chia sẻ thông tin, lập kế hoạch chung, giải quyết vấn đề, công tác quan hệ cộng đồng, v.v. - Đàm phán và quản lý xung đột. - Xây dựng mạng lưới nhằm tăng cường hợp tác địa phương (ví dụ với các nhà cung cấp du lịch, doanh nghiệp địa phương, chủ đất lân cận, người đứng đầu cộng đồng, v.v.). - Thu hút các bên liên quan tham gia vào các hoạt động quản lý địa điểm.

* được điều chỉnh theo bối cảnh địa phương/tổ chức

G. VISITATION AND EDUCATION

Số	Tuyên bố về năng lực	Chi tiết và ví dụ*
SPC4	Chỉ đạo, điều phối và kiểm soát các hoạt động của khách tham quan.	<ul style="list-style-type: none"> - Áp dụng khi cán bộ kiểm lâm chịu trách nhiệm quản lý, giải thích, nâng cao nhận thức và giáo dục du khách: - Thiết kế chương trình hoạt động của du khách. Ví dụ: giải thích, giáo dục và nhận thức, đường đi, hoạt động có hướng dẫn, quản lý du khách. - Đảm bảo cung cấp cơ sở hạ tầng, thiết bị và các nguồn lực cần thiết. - Đảm bảo rằng kiểm lâm viên chịu trách nhiệm được đào tạo và giám sát. - Giám sát việc thực hiện các chương trình của du khách.
SPC5	Vận hành các cơ sở và dịch vụ dành cho khách tham quan.	<ul style="list-style-type: none"> - Vận hành các cổng ra vào, điểm kiểm soát, điểm thông tin dành cho du khách và các dịch vụ khác cung cấp cho du khách.
SPC6	Chuẩn bị, điều hành và thực hiện các hoạt động giải thích, giáo dục và nâng cao nhận thức.	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế/đóng góp vào việc thiết kế các hoạt động. - Thuyết trình, tọa đàm, tổ chức các chuyến thăm trường học và cộng đồng. - Sử dụng các phương tiện và tài liệu giáo dục có sẵn và cần thiết.
SPC7	Hướng dẫn khách tham quan về đường đi và các hoạt động khác.	<ul style="list-style-type: none"> - Các hoạt động có thể bao gồm đi bộ đường dài, đi đường mòn, tham quan bằng thuyền, quan sát động vật hoang dã và lái xe đi săn. - Đảm bảo tất cả phương tiện vận chuyển và các thiết bị cần thiết khác luôn sẵn có và trong tình trạng tốt. - Thể hiện kiến thức tốt về tuyến đường, địa điểm, động vật hoang dã và các đối tượng quan tâm khác. - Lãnh đạo, giám sát và hướng dẫn du khách đảm bảo an toàn và tuân thủ các quy định. - Cung cấp thông tin, giải thích và phản hồi cho du khách. - Ứng phó thích hợp với tai nạn và trường hợp khẩn cấp.

H. HÀNH VI VÀ PHẨM CHẤT CÁ NHÂN

Số	Tuyên bố về năng lực	Chi tiết và ví dụ*
URC20	Thể hiện hành vi đúng đắn và thái độ tích cực trong công việc.	<ul style="list-style-type: none"> Hành động chuyên nghiệp, tôn trọng, có đạo đức, có trách nhiệm, hợp pháp và an toàn. Tuân thủ các yêu cầu và chỉ dẫn công việc. Thể hiện tính chính trực cá nhân và nghề nghiệp. Thể hiện trách nhiệm đối với môi trường.
URC21	Thể hiện sáng kiến cá nhân, ra quyết định và giải quyết vấn đề hiệu quả.	<ul style="list-style-type: none"> Vận dụng (tùy theo cấp độ công việc) các khía cạnh của lãnh đạo cá nhân như: hỗ trợ và động viên người khác, giao tiếp, minh bạch, quyết đoán, chính trực, chủ động, chịu trách nhiệm cá nhân và thích ứng với các tình huống thay đổi.
URC22	Duy trì mối quan hệ chuyên nghiệp và giao tiếp tốt với người khác tại nơi làm việc.	<ul style="list-style-type: none"> Giao tiếp và làm việc hiệu quả, phù hợp và tôn trọng đồng nghiệp. Thể hiện tinh thần đồng đội, hợp tác, giao tiếp lịch sự và cần nhắc. Tránh xung đột, giải quyết tranh cãi và ngăn ngừa sự leo thang các tranh chấp với đồng nghiệp.
URC23	Duy trì sức khỏe cá nhân, vệ sinh tốt, thể lực và phúc lợi cho bản thân và cho đồng nghiệp tại nơi làm việc.	<ul style="list-style-type: none"> Thể hiện nhận thức và sự quan tâm đến nhu cầu phúc lợi cá nhân tại nơi làm việc, bao gồm cả sức khỏe tâm thần, tôn trọng bản thân và đồng nghiệp.

* được điều chỉnh theo bối cảnh địa phương/tổ chức

Sử dụng Khung Năng lực

Các khung năng lực khác

Những năng lực này mang tính khái quát, không quá dài hay đi sâu chi tiết và được xây dựng để áp dụng rộng rãi cho đại đa số kiểm lâm viên, bất kể họ làm việc ở đâu. Các khung năng lực khác có sẵn bao gồm nhiều chi tiết và năng lực cụ thể hơn có thể phù hợp với kiểm lâm viên. Những nội dung này cần được tham khảo khi thiết kế bản mô tả công việc chi tiết, đánh giá nhu cầu và chương trình đào tạo (xem **Khung 3**)

Tài liệu hỗ trợ

Khung Năng lực Kiểm lâm Toàn cầu là một phần trong bộ tài nguyên nhằm hỗ trợ sự chuyên nghiệp hóa kiểm lâm đã được xây dựng hoặc trong quá trình xây dựng bởi Liên minh Hỗ trợ Kiểm lâm Toàn cầu (URSA) và các thành viên. Những thông tin này có thể tham khảo tại <https://www.ursa4rangers.org/> và bao gồm:

- Kế hoạch hành động URSA
- Quy tắc Ứng xử và Hướng dẫn dành cho Cán bộ kiểm lâm.
- Hướng dẫn xây dựng niềm tin với kiểm lâm và cộng đồng.
- Hướng dẫn về cơ hội việc làm và điều kiện làm việc cho cán bộ kiểm lâm.
- Hướng dẫn, bảo vệ quyền lợi và điều kiện làm việc của cán bộ kiểm lâm.
- Hướng dẫn về sự công bằng và bình đẳng trong lực lượng kiểm lâm.
- Hướng dẫn thực hiện bình đẳng giới trong lực lượng kiểm lâm.



©Peter Chadwick Nhiếp ảnh gia về Bảo tồn châu Phi

Khung 3. Sổ ghi chép năng lực chi tiết

Những ghi chép năng lực toàn cầu này bao gồm năng lực cụ thể chi tiết hơn phù hợp với kiểm lâm viên. Những năng lực này được tham chiếu chéo đến Năng lực Kiểm lâm Toàn cầu trong Phụ lục Điện tử của tài liệu này (www.ursa4rangers.org)

Appleton, MR (2016). Sổ Ghi chép Năng lực Toàn cầu cho nhà thực hành trong Khu bảo tồn. Gland, Thụy Sĩ: IUCN. <https://portals.iucn.org/library/sites/library/files/documents/PATRS-002.pdf> 250 năng lực này bao gồm tất cả các khía cạnh của công việc trong khu bảo tồn và là điểm khởi đầu cho việc phát triển Khung Năng lực Kiểm lâm Toàn cầu. Một công cụ đi kèm để đánh giá năng lực nhân sự khu bảo tồn có thể truy cập tại <https://competenceregister.azurewebsites.net/>

Lotter, W.D. et al. (2016). Chống săn trộm trong và xung quanh các khu bảo tồn: Huấn luyện Sử dụng Hướng dẫn đào tạo cho kiểm lâm viên hiện trường. Liên đoàn Kiểm lâm Quốc tế. <https://www.internationalrangers.org/wp-content/uploads/Anti-poaching-Training-Guide.pdf>

Maggs, G., Appleton, M.R., Long, B. and Young, R.P. (eds.) (2021). Sổ đăng ký năng lực toàn cầu dành cho những người thực hành phục hồi các loài bị đe dọa: danh sách đầy đủ các kỹ năng, kiến thức và đặc điểm cá nhân mà những người thực hành hoạt động phục hồi các loài bị đe dọa cần có. Gland, Switzerland: IUCN. <https://portals.iucn.org/library/sites/library/files/documents/2021-019-En.pdf>

Áp dụng năng lực

Tất cả cán bộ kiểm lâm cần có cơ hội tiếp thu và nâng cao năng lực trong một quá trình học tập liên tục. Người sử dụng lao động, cơ quan đại diện nghề nghiệp cũng như các tổ chức bảo tồn và xây dựng năng lực nên hỗ trợ cán bộ kiểm lâm tiếp cận chương trình đào tạo và học tập chất lượng cao, được chứng nhận, thiết lập được một khung năng lực và cung cấp nguồn lực cho các cán bộ kiểm lâm để đạt được năng lực bằng cách sử dụng nhiều phương pháp học tập khác nhau và đảm bảo được đào tạo cập nhật thường xuyên. Các hành động sau đây được khuyến khích.

Người sử dụng lao động và bộ phận nhân sự:

Sử dụng các năng lực như một bảng kiểm để giúp thiết kế tiêu chuẩn công việc, điều khoản tham chiếu và hình thành thành đội kiểm lâm. Tích hợp các năng lực vào các khuôn khổ và hệ thống quản lý nguồn nhân lực. Sử dụng các năng lực làm cơ sở để chính thức công nhận nghề kiểm lâm.

Các nhà quyên góp, tài trợ và quản lý dự án:

Sử dụng năng lực nhằm đảm bảo nhân sự thực hiện dự án có đủ bộ kỹ năng và tố chất cần thiết. Xây dựng các năng lực vào các chương trình đào tạo và phát triển năng lực theo kế hoạch. Làm việc với chính phủ và người sử dụng lao động để khuyến khích chuyên nghiệp hóa cán bộ kiểm lâm dựa trên năng lực.

Đội ngũ Giảng viên và Cơ sở đào tạo.

Sử dụng các năng lực làm cơ sở để đánh giá nhu cầu đào tạo và thiết kế, đánh giá và chứng nhận các khóa học và chương trình giảng dạy. Sử dụng sổ đăng ký năng lực liệt kê trong Khung số 3 để xác định chi tiết chuẩn đầu ra học tập.

Cá nhân cán bộ kiểm lâm.

Sử dụng các năng lực để kiểm tra bản thân bạn có những kỹ năng cần thiết cho công việc cũng như xem xét xem mình có nhận được sự đào tạo và hỗ trợ mà bạn yêu cầu hay không.

Năng lực, đánh giá hiệu quả công việc và chứng nhận

Năng lực Kiểm lâm Toàn cầu không bao gồm hướng dẫn đánh giá năng lực cá nhân hoặc cụ thể hóa các tiêu chí thực hiện để thể hiện việc đạt được các cấp độ năng lực khác nhau. Điều này là không thể thực hiện ở cấp độ toàn cầu. Việc sử dụng Khung Năng lực Cán bộ Kiểm lâm Toàn cầu để đánh giá chính thức hiệu quả công việc và cấp chứng chỉ sẽ đòi hỏi phải cụ thể hóa cách đo lường năng lực và thành phần tạo nên mức năng lực có thể chấp nhận được.



Vui lòng cho chúng tôi biết cách bạn sử dụng các năng lực tại info@ursa4rangers.org.